



ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ
HỘI ĐỒNG PHỐI HỢP PHỔ BIẾN,
GIÁO DỤC PHÁP LUẬT

QUYỀN CỦA NGƯỜI ĐƯỢC TRỢ GIÚP PHÁP LÝ THEO LUẬT TRỢ GIÚP PHÁP LÝ

*Luật Trợ giúp pháp lý năm 2017, có hiệu lực
thi hành từ ngày 01 tháng 01 năm 2018*



Giấy phép xuất bản số 80/GP-SVHTTDL do Sở Văn
hóa, Thể thao và Du lịch thành phố Cần Thơ cấp ngày
25/3/2026

XUẤT BẢN PHẨM KHÔNG BÁN

**Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp
luật thành phố Cần Thơ xin giới thiệu quyền của
người được trợ giúp pháp lý theo Luật Trợ giúp
pháp lý năm 2017 như sau:**

1. Người được trợ giúp pháp lý

- Người có công với cách mạng.
- Người thuộc hộ nghèo.
- Trẻ em.
- Người dân tộc thiểu số cư trú ở vùng có điều
kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.
- Người bị buộc tội từ đủ 16 tuổi đến dưới 18 tuổi.

2. Quyền của người được trợ giúp pháp lý

- Được trợ giúp pháp lý mà không phải trả tiền,
lợi ích vật chất hoặc lợi ích khác.

- Tự mình hoặc thông qua người thân thích, cơ
quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng hoặc
cơ quan, tổ chức, cá nhân khác yêu cầu trợ giúp
pháp lý.

- Được thông tin về quyền được trợ giúp pháp
lý, trình tự, thủ tục trợ giúp pháp lý khi đến tổ chức
thực hiện trợ giúp pháp lý và các cơ quan nhà nước
có liên quan.

- Yêu cầu giữ bí mật về nội dung vụ việc trợ
giúp pháp lý.

- Lựa chọn một tổ chức thực hiện trợ giúp pháp
lý và người thực hiện trợ giúp pháp lý tại địa phương
trong danh sách được công bố; yêu cầu thay đổi
người thực hiện trợ giúp pháp lý khi người đó thuộc
một trong các trường hợp:



Người thực hiện trợ giúp pháp lý không được tiếp tục thực hiện trợ giúp pháp lý khi thuộc một trong các trường hợp sau đây:

Thực hiện hành vi bị nghiêm cấm tổ chức thực hiện trợ giúp pháp lý và người thực hiện trợ giúp pháp lý có hành vi sau đây:

- + Xâm phạm danh dự, nhân phẩm, quyền và lợi ích hợp pháp của người được trợ giúp pháp lý; phân biệt đối xử người được trợ giúp pháp lý;

- + Nhận, đòi hỏi bất kỳ một khoản tiền, lợi ích vật chất hoặc lợi ích khác từ người được trợ giúp pháp lý; sách nhiễu người được trợ giúp pháp lý;

- + Tiết lộ thông tin về vụ việc trợ giúp pháp lý, về người được trợ giúp pháp lý, trừ trường hợp người được trợ giúp pháp lý đồng ý bằng văn bản hoặc luật có quy định khác;

- + Từ chối hoặc không tiếp tục thực hiện trợ giúp pháp lý, trừ trường hợp quy định tại Luật này và quy định của pháp luật về tố tụng;

- + Lợi dụng hoạt động trợ giúp pháp lý để trục lợi, xâm phạm quốc phòng, an ninh quốc gia, gây mất trật tự, an toàn xã hội, ảnh hưởng xấu đến đạo đức xã hội;

- + Xúi giục, kích động người được trợ giúp pháp lý cung cấp thông tin, tài liệu sai sự thật, khiếu nại, tố cáo, khởi kiện trái pháp luật, trừ trường hợp đã chấp hành xong hình thức xử lý vi phạm và được thực hiện trợ giúp pháp lý theo quy định của Luật này;

- + Bị thu hồi thẻ trợ giúp viên pháp lý, thẻ cộng tác viên trợ giúp pháp lý, Chứng chỉ hành nghề luật sư, thẻ tư vấn viên pháp luật;

- + Các trường hợp không được tham gia tố tụng theo quy định của pháp luật về tố tụng.

Người thực hiện trợ giúp pháp lý phải từ chối thực hiện vụ việc trợ giúp pháp lý khi thuộc một trong các trường hợp sau đây:



- + Đã hoặc đang thực hiện trợ giúp pháp lý cho người được trợ giúp pháp lý là các bên có quyền lợi đối lập nhau trong cùng một vụ việc, trừ trường hợp các bên có thỏa thuận khác đối với vụ việc tư vấn pháp luật, đại diện ngoài tố tụng trong lĩnh vực dân sự;

- + Có căn cứ cho rằng người thực hiện trợ giúp pháp lý có thể không khách quan trong thực hiện trợ giúp pháp lý;

- + Có lý do cho thấy không thể thực hiện vụ việc trợ giúp pháp lý một cách hiệu quả, ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của người được trợ giúp pháp lý.

- Thay đổi, rút yêu cầu trợ giúp pháp lý.

- Được bồi thường thiệt hại theo quy định của pháp luật.

- Khiếu nại, tố cáo về trợ giúp pháp lý theo quy định của Luật này và quy định khác của pháp luật có liên quan.

3. Tổ chức thực hiện trợ giúp pháp lý

- Tổ chức thực hiện trợ giúp pháp lý bao gồm Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước và tổ chức tham gia trợ giúp pháp lý.

- Sở Tư pháp công bố danh sách các tổ chức thực hiện trợ giúp pháp lý tại địa phương, đăng tải trên trang thông tin điện tử của Sở Tư pháp và gửi Bộ Tư pháp để tổng hợp đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của Bộ Tư pháp.